

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Quận Bắc Từ Liêm có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm thiết bị y tế phục vụ các hoạt động chuyên môn cho Trung tâm Y tế quận Bắc Từ Liêm năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

### I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:** Trung tâm Y tế Quận Bắc Từ Liêm

Địa chỉ: Lô A5, Khu liên cơ quan, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

**2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:**

- Họ và tên: Nguyễn Hồng Nhung - nhân viên phòng Kế hoạch nghiệp vụ

- Số điện thoại: 096.313.7368

- Email: phongkhnvbactuliem@gmail.com

**3. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Nhà cung cấp dịch vụ báo giá bằng văn bản, có chữ ký và dấu đỏ của đơn vị gửi về phòng Kế hoạch Nghiệp vụ - Trung tâm Y tế quận Bắc Từ Liêm (Địa chỉ: Lô A5, khu Liên cơ quan, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội)

- Nhận qua email: phongkhnvbactuliem@gmail.com

**4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:**

- Từ 08h00 ngày 18 tháng 9 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 30 tháng 9 năm 2024.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

**5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:**

Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 27 tháng 9 năm 2024.

### II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ.

**1. Danh mục, yêu cầu kỹ thuật**

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Nồi hấp tiệt trùng ( $\geq 40$ lít)	Mô tả cụ thể tại Bảng mô tả đính kèm	04	Cái
2	Máy Doppler tim thai (Máy nghe tim thai)	Mô tả cụ thể tại Bảng mô tả đính kèm	10	Cái
3	Máy khí dung (siêu âm)	Mô tả cụ thể tại Bảng mô tả đính kèm	09	Cái
4	Máy đo đường huyết mao mạch	Mô tả cụ thể tại Bảng mô tả đính kèm	28	Cái
	<b>Tổng: 04 khoản</b>			

**2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:**

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Tại các Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế quận Bắc Từ Liêm

- Đơn giá đã bao gồm thuế và chi phí lắp đặt, vận chuyển.

**3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2024.**

**4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tạm ứng: Không áp dụng

- Phương thức thanh toán:

+ Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

+ Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).

+ Thời hạn thanh toán: trong vòng không quá 90 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.

**5. Các thông tin khác:**

Các đơn vị, nhà cung cấp trang thiết bị y tế tại Việt Nam có khả năng, nhu cầu cung ứng đề nghị cung cấp các thông tin của hàng hóa nêu trên, cụ thể như sau:

- Tên hàng hóa ký mã hiệu/ nhãn mác sản phẩm, hàng sản xuất/ hãng chủ sở hữu, nước sản xuất cấu hình, thông số kỹ thuật (Bao gồm cả quy cách đóng gói, vật tư đi kèm mà đơn vị đề xuất cung cấp, kèm theo catalogue, tài liệu kỹ thuật, tài liệu chứng minh các tiêu chuẩn ISO, EC, FDA... của sản phẩm). Thời gian bảo hành, số lượng vật tư hóa chất cung cấp dùng thử.

- Số lưu hành, số giấy phép nhập khẩu... (nếu có) của các hàng hóa chào hàng (kèm theo tài liệu công bố, giấy phép lưu hành, giấy phép nhập khẩu... còn hiệu lực).

- Phân loại (A,B,C,D) đối với hàng hóa là trang thiết bị y tế (kèm theo tài liệu phân loại).

- Cam kết cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 8 năm.

- Cam kết có mặt trong vòng 48 giờ để xử lý sự cố khi nhận được yêu cầu của người sử dụng.
- Nhà thầu có trách nhiệm khảo sát mặt bằng để lắp đặt hoàn chỉnh thiết bị.
- Nhà thầu phải hiệu chỉnh hệ thống hoạt động đúng thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất sau lắp đặt.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban giám đốc TTYT;
- Phòng DS-TTGDSK (Đăng tải Website TTYT);
- Phòng HC-TC-TC;
- Lưu: VT, KHN



**Phụ lục 1**  
**BẢNG MÔ TẢ CÁC TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN CỦA**  
**CÁC THIẾT BỊ Y TẾ**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 11 tháng 9 năm 2024 của TTYT Quận Bắc Từ Liêm)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nồi hấp tiệt trùng (≥40 lít)	<p><b>1. Yêu cầu chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li> <li>- Phù hợp cho các phòng khám, bệnh viện lưu động, trung tâm y tế,...</li> <li>- Có thể đặt bất cứ vị trí nào, chỉ cần được kết nối nguồn điện, không cần đường ống thoát nước</li> <li>- Có thể khử trùng được các vật dài đặt theo chiều dọc</li> <li>- Có thể khử trùng chất lỏng cần thiết để kiểm tra lâm sàng: "Sterilization/Warming" and "Dissolving/ Warming" là tiêu chuẩn, tối ưu cho khử trùng chất lỏng</li> <li>- Cảm biến nổi tùy chọn cho phép đặt điều kiện khử trùng cho cả một khối chất lỏng lớn</li> <li>- Xử lý khử trùng dụng cụ ở 138°C trong 3-4 phút, thường được yêu cầu trong các điều kiện khử trùng EN13060 Class N để khử trùng y tế</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp</b></p> <p>Máy chính: 01 cái</p> <p>Phụ kiện tiêu chuẩn</p> <p>Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ</p> <p><b>3. Tính năng, thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý khử trùng dụng cụ ở 138°C trong 3-4 phút.</li> <li>- Thể tích buồng: ≥40 lít</li> <li>- Nhiệt độ khử trùng tối đa: từ 100 °C tới 138°C (0.260Mpa)</li> </ul>	Cái	04



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian khử trùng: Từ 0 phút đến 48 giờ</li> <li>- Nguồn điện: AC220/230/240V, 11/11/12A</li> <li>- Chức năng an toàn: Khóa liên động nắp, Chống thiếu nước, chống quá nhiệt, Chống quá áp, phát hiện hồng cảm biến, sao lưu bộ nhớ, Cầu dao chống rò, Van an toàn áp suất</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại đơn vị sử dụng cuối cùng.</li> <li>- Cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO), tờ khai hải quan và các tài liệu khác</li> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: <math>\geq 12</math> tháng.</li> </ul>		
2	Máy Doppler tim thai (Máy nghe tim thai)	<p><b>1. Yêu cầu chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Đầu dò doppler: 01 cái.</li> <li>- Gel (60ml): 01 lọ</li> <li>- Pin: 2 pin AA</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01</li> </ul> <p><b>3. Tính năng, thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình hiển thị: LCD hoặc tương đương có đèn nền, hiển thị cường độ tín hiệu, và cảnh báo khi hết pin</li> <li>- Dải nhịp tim: từ 50 đến 240 nhịp/phút.</li> <li>- Độ chính xác: <math>\pm 2\%</math></li> <li>- Tần số sóng siêu âm: 2MHz</li> </ul> <p>Cường độ sóng siêu âm: 10mW/cm<sup>2</sup> hoặc nhỏ hơn</p>	Cái	10

1  
 2  
 3  
 4  
 5  
 6  
 7  
 8  
 9  
 10  
 11  
 12  
 13  
 14  
 15  
 16  
 17  
 18  
 19  
 20  
 21  
 22  
 23  
 24  
 25  
 26  
 27  
 28  
 29  
 30  
 31  
 32  
 33  
 34  
 35  
 36  
 37  
 38  
 39  
 40  
 41  
 42  
 43  
 44  
 45  
 46  
 47  
 48  
 49  
 50  
 51  
 52  
 53  
 54  
 55  
 56  
 57  
 58  
 59  
 60  
 61  
 62  
 63  
 64  
 65  
 66  
 67  
 68  
 69  
 70  
 71  
 72  
 73  
 74  
 75  
 76  
 77  
 78  
 79  
 80  
 81  
 82  
 83  
 84  
 85  
 86  
 87  
 88  
 89  
 90  
 91  
 92  
 93  
 94  
 95  
 96  
 97  
 98  
 99  
 100

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>- Công suất đầu ra: 1.2W (loa tích hợp)</p> <p><b>4. Yêu cầu khác</b></p> <p>- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại đơn vị sử dụng cuối cùng.</p> <p>- Cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO), tờ khai hải quan và các tài liệu khác</p> <p>- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: <math>\geq 12</math> tháng.</p>		
3	Máy khí dung (siêu âm)	<p><b>1. Yêu cầu chung</b></p> <p>- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</p> <p>- Điện nguồn sử dụng: 220V/50Hz</p> <p><b>2. Cấu hình cung cấp</b></p> <p>Máy khí dung siêu âm kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, trong đó bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01</li> <li>- Bình nước có thể tháo rời: 01</li> <li>- Ống xông size M: 01</li> <li>- Ống ngậm: 01</li> <li>- Cốc thuốc: 02</li> <li>- Nắp cốc thuốc: 01</li> <li>- Giá đỡ cốc thuốc: 01</li> <li>- Dây nguồn: 01</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01</li> </ul> <p><b>3. Tính năng, thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình hiển thị: LED hoặc tốt hơn</li> <li>- Thông số hiển thị: hẹn giờ, lưu lượng gió, lưu lượng khí, mức độ thể tích luồng khí và thể tích phun khí dung</li> <li>- Có nút dừng trong trường hợp khẩn cấp</li> </ul>	Cái	09

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần số siêu âm: <math>\geq 1,6</math> MHz</li> <li>- Kích thước hạt: <math>\leq 4,7</math> <math>\mu\text{m}</math></li> <li>- Lượng nước nguội: khoảng 450 ml</li> <li>- Dung tích cốc thuốc: khoảng 150 ml (tối thiểu 10ml)</li> <li>- Tỷ lệ phun khí dung: điều chỉnh trong khoảng từ 0,5 ml/phút đến 3 ml/phút</li> <li>- Đầu ra khí dung: <math>\geq 3</math> ml</li> <li>- Tỷ lệ đầu ra khí dung: <math>\geq 0,14</math> ml/phút</li> <li>- Thể tích khí: <math>\geq 17</math> L/phút</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại đơn vị sử dụng cuối cùng.</li> <li>- Cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO), tờ khai hải quan và các tài liệu khác</li> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: <math>\geq 12</math> tháng.</li> </ul>		
4	Máy đo đường huyết mao mạch	<p><b>1. Yêu cầu chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương</li> </ul> <p><b>2. Cấu hình cung cấp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Bút chích máu: 01 cái</li> <li>- Bao đựng máy: 01 cái</li> <li>- Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ</li> </ul> <p><b>3. Tính năng, thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ đo: Cảm biến sinh học/Điện hóa, đường oxidase (GOD)</li> <li>- Thời gian đo: <math>\leq 10</math> giây</li> <li>- Lượng mẫu tối thiểu: <math>\leq 1</math> <math>\mu\text{L}</math></li> </ul>	Cái	28

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại mẫu xét nghiệm: Máu tươi toàn phần từ mao mạch</li> <li>- Dải đo: Từ 1,1 mmol/L tới 33,3mmol/L (Từ 20 mg/dL tới 600mg/dL)</li> <li>- Quản lý dữ liệu</li> </ul> <p>Bộ nhớ: lưu được đến 300 kết quả đo kèm ngày tháng và thời gian đo</p>		
		<p>Tính kết quả đo trung bình cho 7,14 hoặc 30 ngày</p> <p>Truyền dữ liệu: USB hoặc tương đương</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính năng âm báo: Tùy chọn âm báo khi phát hiện mẫu, thông báo lỗi</li> <li>- Chế độ tự động tắt: Sau 2 phút không hoạt động</li> <li>- Loại pin: Pin lithium 3V (CR2032)</li> <li>- Thời gian sử dụng pin: khoảng 1000 lần đo</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu khác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại đơn vị sử dụng cuối cùng.</li> <li>- Cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO), tờ khai hải quan và các tài liệu khác</li> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: <math>\geq 12</math> tháng.</li> </ul>		
	<b>Tổng: 04 khoản</b>			





**Phụ lục 2**  
**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: Trung tâm Y tế quận Bắc Từ Liêm**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/ khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,  
nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

